

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CON CUÔNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2022/ST - HNGĐ

Ngày 22/9/2022.

V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG - TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hà Minh Tuấn, bà Phạm Thị Anh.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lê - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Lựu - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 78/2022/TLST - HNGĐ ngày 13/6/2022 về việc “*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXX – ST ngày 10 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vi Thị L, sinh năm 1988

Bị đơn: Anh Lữ Văn C, sinh năm 1979.

Đều có địa chỉ: Bản K T, xã Thạch Ngàn, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.
Chị L có mặt, anh C vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện của nguyên đơn, lời trình bày tại Tòa án và tại phiên tòa chị Vi Thị L trình bày: Chị với anh Lữ Văn C kết hôn với nhau vào ngày 30/3/2007 tại Ủy ban nhân dân xã Cam Lâm, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng chị chung sống hạnh phúc được một thời gian, đến đầu năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do tính cách, quan điểm sống không phù hợp, anh C không chịu khó làm ăn, không quan tâm đến gia đình, vợ con, vợ chồng không tôn trọng nhau, thường xuyên xảy ra cãi vã. Việc vợ, chồng mâu thuẫn đã được chị cũng như hai bên gia đình khuyên nhủ, hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả và vợ, chồng đã ly thân từ cuối năm 2019 đến nay. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Lữ Văn C.

Về con chung: Chị và anh Lữ Văn C có 02 người con chung với nhau là Lữ Vũ K, sinh ngày 02/3/2008 và Lữ Thị Ngọc Q, sinh ngày 25/5/2013. Nay ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con chung và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hiện nay chị và anh Lữ Văn C không nợ một tổ chức hay cá nhân nào.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã trực tiếp gặp anh C để giao thông báo về việc thụ lý vụ án cũng như các thủ tục tố tụng liên quan đến vụ án cho anh Lữ Văn C và giải thích quyền và nghĩa vụ của mình liên quan đến vụ kiện, nhưng anh C không nhận. Quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa sơ thẩm anh Lữ Văn C vắng mặt và không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Áp dụng: khoản 1 điều 51, khoản 1 Điều 56; Các Điều 81, 82, 83 và Điều 94 của Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xử cho chị Vi Thị L được ly hôn anh Lữ Văn C, giao cháu Lữ Thị Ngọc Q, sinh ngày 25/5/2013 cho chị Vi Thị L nuôi dưỡng; Giao cháu Lữ Vũ K, sinh ngày 02/3/2008 cho anh Lữ Văn C nuôi dưỡng, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau, chị L phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình, bị đơn có địa chỉ tại huyện Con Cuông nên Tòa án nhân dân huyện Con Cuông thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa lần thứ nhất ngày 29/8/2022 Tòa án đã niêm yết Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh C vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã ra Quyết định hoãn phiên tòa. Sau khi hoãn Tòa án đã niêm yết Quyết định hoãn phiên tòa, trong Quyết định hoãn có ấn định thời gian mở lại phiên tòa để anh C biết nhưng anh C vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh C là đúng với quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Cuộc hôn nhân giữa chị Vi Thị L và anh Lữ Văn C có đăng ký kết hôn tại UBND xã Cam Lâm, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện là hôn nhân hợp pháp, quá trình chung sống do các bên không biết yêu thương, tôn trọng lẫn nhau, anh C không chịu khó làm ăn, không quan tâm đến gia đình. Việc vợ chồng xảy ra mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả và vợ chồng đã ly thân từ lâu. Xét tình cảm vợ chồng giữa chị Vi Thị L và anh Lữ Văn C thật sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Vi Thị L là có căn cứ.

Về con chung: Chị Vi Thị L và anh Lữ Văn C có 02 người con chung với nhau là Lữ Vũ K, sinh ngày 02/3/2008 và Lữ Thị Ngọc Q, sinh ngày 25/5/2013. Nay ly hôn chị L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cả 02 người con. Tuy nhiên quá trình lấy lời khai cháu Q có nguyện vọng được ở với mẹ, cháu K có nguyện vọng được ở với bố. Xét nguyện vọng của cháu K và cháu Q là chính đáng, hơn nữa để đảm bảo cuộc sống tốt nhất cho cháu K và cháu Q. Hội đồng xét xử thấy rằng cần giao cháu Lữ Thị Ngọc Q cho chị L nuôi dưỡng, giao cháu Lữ Vũ K cho anh Lữ Văn C trực tiếp nuôi dưỡng và hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau là hợp lý.

Về tài sản chung: Chị Vi Thị L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét và hiện nay chị không nợ một tổ chức hay cá nhân nào. Nếu sau này anh Lữ Văn C có khởi kiện thì sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

Về án phí: Chị Vi Thị L phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 58; Các Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 207; 227; 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Vi Thị L ly hôn anh Lữ Văn C.

Về con chung: Giao cháu Lữ Thị Ngọc Q, sinh ngày 25/5/2013 cho chị Vi Thị L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi, trưởng thành; Giao cháu Lữ Vũ K, sinh ngày 02/3/2008 cho anh Lữ Văn C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi, trưởng thành. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Chị Vi Thị L và anh Lữ Văn C có quyền thăm non, chăm sóc con chung không ai được cản trở, vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con.

Về án phí: Áp dụng điều 147 BLTTDS; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chị Vi Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp 300.000 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0000694 ngày 13/6/2022. Chị L đã nộp đủ án phí ly hôn.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NA;
- VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện Con Cuông;
- Chi cục THADS huyện Con Cuông;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND xã Cam Lâm;
- Lưu hồ sơ -VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Bảo